



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 18

Ngày 31 tháng 12 năm 2006

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HĐND THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

14-12-2006	Nghị quyết số 42/2006/ NQ-HĐND về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2007.	4
14-12-2006	Nghị quyết số 43/2006/ NQ-HĐND về dự toán ngân sách thành phố Việt Trì năm 2007.	10
14-12-2006	Nghị quyết số 44/2006/ NQ-HĐND về việc giao chỉ tiêu ngân sách phường, xã năm 2007.	13
14-12-2006	Nghị quyết số 45/2006/ NQ-HĐND về chương trình các kỳ họp và chương trình giám sát của HĐND thành phố Việt Trì năm 2007.	15
14-12-2006	Nghị quyết số 46/2006/ NQ-HĐND về việc xây dựng một số xã thành phường trong giai đoạn 2006 - 2010.	18

14-12-2006	Nghị quyết số 47/2006/ NQ-HĐND đề nghị phân loại đơn vị hành chính phường, xã theo ND 159/2005/ND-CP ngày 27/12/2005.	20
14-12-2006	Nghị quyết số 48/2006/ NQ-HĐND về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân (giai đoạn 2006 - 2010).	21

HĐND THỊ XÃ PHÚ THỌ

28-12-2006	Nghị quyết số 49/2006/NQ-HĐND về việc phê duyệt kết quả phân loại đơn vị hành chính xã, phường.	26
28-12-2006	Nghị quyết số 50/2006/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007.	27
28-12-2006	Nghị quyết số 51/2006/NQ-HĐND về chương trình giải quyết việc làm giai đoạn 2006 - 2010.	35
28-12-2006	Nghị quyết số 52/2006/NQ-HĐND về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã Phú Thọ đến năm 2020.	39

HĐND HUYỆN CẨM KHÊ

27-12-2006	Nghị quyết số 09/2006/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007 NGHỊ.	47
27-12-2006	Nghị quyết số 10/2006/NQ-HĐND về định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2007 thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2007 - 2010.	55
27-12-2006	Nghị quyết số 11/2006/NQ-HĐND về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách huyện; năm 2007.	62
27-12-2006	Nghị quyết số 12/2006/NQ-HĐND chương trình các kỳ họp HĐND, chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện năm 2007.	66
27-12-2006	Nghị quyết số 13/2006/NQ-HĐND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2007 huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.	69
27-12-2006	Nghị quyết số 14/2006/NQ-HĐND về việc phân loại đơn vị hành chính xã, thị trấn \.	72

UBND HUYỆN CẨM KHÊ

11-12-2006	Quyết định số 19/2006/CT-UBND về việc tăng cường công tác PCCC mùa hanh khô năm 2006 - 2007.	73
------------	--	----

HĐND HUYỆN THANH BA

29-12-2006	Nghị quyết số 47/2006/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển KT - XH năm 2007.	75
29-12-2006	Nghị quyết số 48/2006/NQ-HĐND về chương trình các kỳ họp của HĐND, chương trình hoạt động giám sát của HĐND huyện năm 2007.	81
29-12-2006	Nghị quyết số 51/2006/NQ-HĐND về “Xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan văn hóa, xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở” giai đoạn 2006 - 2010.	87

HĐND HUYỆN THANH THỦY

28-12-2006	Nghị quyết số 35/2006/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007.	90
28-12-2006	Nghị quyết số 36/2006/NQ-HĐND về dự toán thu - chi ngân sách, phương án phân bổ ngân sách Nhà nước huyện Thanh Thủy năm 2007.	95
28-12-2006	Nghị quyết số 37/2006/NQ-HĐND thông qua kết quả xét phân loại đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị định 159/2005/NĐ-CP của Chính phủ.	98
28-12-2006	Nghị quyết số 38/2006/NQ-HĐND về việc thông qua kế hoạch sử dụng đất năm 2007 của huyện Thanh Thủy.	100
28-12-2006	Nghị quyết số 39/2006/NQ-HĐND chương trình các kỳ họp của HĐND, chương trình giám sát của Thường trực các ban HĐND huyện năm 2007.	103

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2006/ NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 14 tháng 12 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2007

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Sau khi xem xét Báo cáo số 120/BC-UBND ngày 6/12/2006 của UBND thành phố tại kỳ họp về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2006 và nhiệm vụ năm 2007; Báo cáo thẩm tra của Ban KTXH và thảo luận;

Xét Tờ trình số 1517/TT-UBND ngày 6/12/2006 của UBND thành phố Việt Trì,

QUYẾT NGHỊ:

Tán thành việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2006 và nhiệm vụ năm 2007 với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong báo cáo của UBND thành phố trình tại kỳ họp. Để việc tổ chức chỉ đạo thực hiện có kết quả các nội dung được đề cập trong báo cáo, HĐND thành phố nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I - ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KTXH NĂM 2006:

Năm 2006, tình hình KT - XH của thành phố còn gặp một số khó khăn do giá cả vật tư, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất và tiêu dùng biến động, thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh tiếp tục xảy ra, đời sống và thu nhập của một bộ phận nhân dân còn khó khăn. Nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND thành phố, sự phấn đấu nỗ lực của các cấp chính quyền và các ngành, sự giúp đỡ của các Sở, ban, ngành của tỉnh tình hình KT - XH năm 2006 của thành phố đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

Giá trị sản xuất công nghiệp - TCN năm 2006 (giá cố định 94) trên địa bàn ước đạt 3.690.000 triệu đồng, tăng 20,7% so với cùng kỳ (trong đó: Khu vực Nhà nước tăng 7,9%; khu vực ngoài Nhà nước tăng 32,6%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 24% so với cùng kỳ). Tổng giá trị sản xuất các ngành dịch vụ ước đạt 802.230 triệu đồng, tăng 17,9%. Giá trị sản xuất nông nghiệp (Giá CĐ 94) ước đạt 95.000 triệu đồng, tăng 1,5%. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm 2006 ước đạt 103.440 triệu đồng, bằng 83,9% dự toán năm; tổng chi ngân sách ước đạt 100.731 triệu đồng, bằng 104,2% dự toán năm. Xây dựng và quản lý đô thị có chuyển biến tích cực, các dự án phát triển cơ sở hạ tầng được tiếp tục đầu tư; hoàn thành việc nâng cấp đô thị. Công tác vệ sinh môi trường và dịch vụ đô thị đảm bảo. Công tác cấp giấy

chúng nhận quyền SDD cơ bản đã hoàn thành kế hoạch đề ra. Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, cơ sở vật chất trường học được tăng cường. Công tác văn hóa xã hội, chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân thường xuyên được quan tâm, không để dịch bệnh xảy ra. Các chính sách xã hội được thực hiện, kịp thời. Trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, quốc phòng, an ninh được giữ vững, đời sống nhân dân ổn định và có nhiều mặt được nâng lên. Bộ mặt đô thị đang ngày càng được thay đổi theo hướng sáng, xanh, sạch, đẹp.

Tuy nhiên kinh tế thành phố phát triển chưa bền vững, tổng thu ngân sách Nhà nước đạt thấp, tốc độ chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp còn chậm, mô hình sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao chưa nhiều. Quản lý xây dựng theo quy hoạch và quản lý đất đai chưa chặt chẽ. Chủ trương xã hội hóa giáo dục ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, số lao động được giải quyết việc làm mới còn ít. Tai nạn xã hội vẫn còn bức xúc, nhất là tai nạn ma túy, tai nạn giao thông còn nhiều.

II - MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2007:

1. Mục tiêu tổng quát: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, tập trung thu hút mạnh các nguồn vốn đầu tư, khai thác hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhanh cơ sở hạ tầng đô thị. Đẩy mạnh tiến độ quy hoạch thành phố theo hướng thành phố du lịch - lễ hội về với cội nguồn, tiến hành quy hoạch chi tiết quảng trường Trung tâm và quy hoạch chi tiết các phường, xã; tăng cường xã hội hóa các hoạt động VH-XH; giữ vững ổn định chính trị, tăng cường an ninh - quốc phòng bảo đảm trật tự, an toàn XH.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế: Tăng 13,8%.
- Giá trị sản xuất CN - TTCN trên địa bàn (giá cố định 94): 4.280.000 triệu đồng. Tăng 16% so với cùng kỳ.
- Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ (giá CĐ 94): Tăng trên 18,4%.
- Giá trị sản xuất nông nghiệp (giá CĐ 94): Tăng 4,4%.
- Tổng thu ngân sách NN: 152.020 triệu đồng.
- Tổng chi ngân sách TP: 144.263 triệu đồng.
- Giảm tỷ suất sinh 0,15‰.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 11,94%.
- Giải quyết việc làm mới cho trên 3.200 lao động.
- Tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa từ 86% trở lên.
- Tỷ lệ phá án đạt trên 70%.
- Tỷ lệ tuyển quân đạt 100%.

III - NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH:

1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế với tốc độ cao và bền vững, đi đôi với việc giải quyết các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Tập trung giải quyết những khó khăn vướng mắc, thu hút mọi nguồn lực đầu tư vào địa bàn thành phố. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư và đổi mới thiết bị công nghệ, nâng cao chất lượng hàng hóa, mở rộng tìm kiếm thị trường, đầu tư các công nghệ mới, hiện đại tạo ra sản phẩm đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và trên thế giới. Thực hiện giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư vào cụm TTCN Phụng Lâu I nhằm tạo điều kiện đẩy mạnh việc phát triển TTCN và làng nghề trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực thương mại dịch vụ, tăng cường quản lý thị trường chống hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng. Mở rộng các loại hình dịch vụ du lịch gắn với điểm vui chơi, giải trí của thành phố với khu di tích Đền Hùng, khu du lịch khác trong tỉnh và các tỉnh bạn. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các ngành dịch vụ bưu chính viễn thông, vận tải, kho bãi và hoạt động của các quỹ tín dụng, xây dựng các quy chế thu hút mạnh các nguồn vốn trong dân để phát triển kinh tế. Nghiên cứu đầu tư nhằm phát triển thương mại - dịch vụ thể hiện tính chất trung tâm vùng.

Tiếp tục thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp trên địa bàn theo hướng sản xuất nông nghiệp sạch, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, tăng sản lượng hàng hóa nông nghiệp cung cấp cho thị trường, phát triển các sản phẩm nông nghiệp phục vụ cho du lịch. Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện dự án phát triển trồng hoa, vùng rau sạch, nuôi trồng thủy sản, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, có chính sách khuyến khích việc chuyển đổi cơ cấu trong nông nghiệp. Nhân rộng các mô hình, hộ nông dân có thu nhập cao. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho cây trồng và vật nuôi, làm tốt công tác phòng chống lụt bão năm 2007.

Tiếp tục chỉ đạo để tăng thu ngân sách, đặc biệt tăng thu qua đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư phát triển hạ tầng, khai thác có hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn, tăng cường quản lý các nguồn thu, làm tốt công tác chống thất thu để đảm bảo công bằng xã hội, phân đấu đảm bảo thu đúng, thu đủ, tích cực thu nợ đọng. Quản lý chi tiêu theo đúng kế hoạch, sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích đạt hiệu quả, gắn với thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra quản lý chi đối với các đơn vị; ưu tiên phần vượt thu cho đầu tư phát triển thành phố.

2. Đẩy mạnh tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm, thực hiện chỉnh trang, quản lý và phát triển đô thị hiệu quả:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch thành phố theo hướng trở thành thành phố du lịch - lễ hội về với cội nguồn. Hoàn chỉnh và trình phê duyệt quy hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố đến năm 2020, có bổ sung 5 xã mới tiếp nhận. Phối hợp với

các ngành chức năng của tỉnh tập trung hoàn chỉnh đề trình duyệt quy hoạch chi tiết một số phường, xã. Nâng cao chất lượng quản lý quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị theo quy hoạch. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch và giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, tập trung xây dựng các khu tái định cư của các dự án trọng điểm. Chính trang đô thị, tập trung vào các khu vực trọng điểm của thành phố như nút A2, A10, C7, C8 và những khu vực khác để chuẩn bị cho kỷ niệm 45 năm thành lập thành phố và 100 năm đô thị Việt Trì.

Tiếp tục thực hiện các dự án chuyên tiếp từ năm 2006 và triển khai các dự án mới về xây dựng và phát triển hạ tầng theo kế hoạch của thành phố bằng các nguồn vốn TW và địa phương.

Đẩy nhanh tiến độ phát triển đô thị, tiếp tục xây dựng phát triển giao thông đô thị, chú trọng chương trình cứng hóa mặt đường bằng bê tông xi măng, đường liên khu, liên xã, liên phường nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân.

Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ địa chính ở các phường, xã, phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn thành phố giai đoạn 2006 - 2010. Tăng cường kiểm tra giám sát, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các vi phạm về môi trường và trật tự đô thị, đảm bảo mỹ quan đô thị. Thực hiện tốt công tác dịch vụ đô thị và vệ sinh môi trường; duy trì và nâng cao chất lượng phong trào giữ gìn thành phố xanh - sạch - đẹp; đẩy mạnh phong trào tự quản trong vệ sinh môi trường đô thị.

3. Tăng cường xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa - xã hội. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân:

Duy trì ổn định quy mô giáo dục, phát triển loại hình dân lập, tư thục. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, từng bước xây dựng mô hình trường học tự chủ, tự chịu trách nhiệm một phần về kinh phí và cơ sở vật chất. Tiếp tục đầu tư thiết bị dạy - học hiện đại và nâng cao chất lượng dạy - học ở tất cả các trường học; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của BTV Thành ủy về “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục” phấn đấu trong năm 2007 có thêm 2 trường mầm non, 2 trường THCS, 1 trường THPT đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề sau trung học cơ sở. Khuyến khích các cơ sở đào tạo nghề mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng. Nghiên cứu đề xuất mở thêm một trường PTTH công lập tạo điều kiện cho học sinh 5 xã mới sát nhập về thành phố.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa văn nghệ phục vụ các ngày lễ lớn và nhu cầu hưởng thụ của nhân dân; chỉ đạo các đơn vị tham gia và tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 45 năm ngày thành lập thành phố, 100 năm đô thị Việt Trì. Nâng cao chất lượng thông tin, tăng lượng tin từ cơ sở và các thông tin cập nhật trên địa bàn. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt đề án khảo sát tôn tạo di tích lịch sử thời đại Hùng Vương, lập hồ sơ tên các danh nhân văn hóa và các tên liên quan đến thời đại Hùng Vương phục vụ đề án đặt và đổi tên đường phố của thành phố Việt Trì. Khôi phục các lễ hội truyền thống; đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt công tác giữ gìn, đầu tư tôn tạo các di tích lịch sử, tổ chức các lễ hội đảm bảo đúng

quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, tổ chức kiểm tra thường xuyên các hoạt động kinh doanh các dịch vụ văn hóa, trọng tâm là các hoạt động dịch vụ điện tử, internet, karaoke.

Duy trì phong trào TDTT, thường xuyên huấn luyện, bồi dưỡng thể thao thành tích cao, tăng cường đẩy mạnh hoạt động của các câu lạc bộ thể thao cơ sở, thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất và thể thao ngoại khóa cho học sinh; tích cực chuẩn bị mọi điều kiện cho Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2008, được tổ chức tại Phú Thọ.

Thực hiện tốt công tác phòng bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo chuẩn quốc gia về y tế phường xã, phần đầu năm 2007 có thêm 4 đơn vị phường, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, tăng cường công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân, đảm bảo 100% người dân tiếp cận với các loại dịch vụ y tế. Tổ chức tuyên truyền giáo dục sức khỏe, vệ sinh môi trường, pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm đến mọi tầng lớp nhân dân. Phối hợp với các ngành kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền đối với công tác DS, GD và TE. Duy trì sự phối hợp giữa các ngành đoàn thể, làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh Dân số, Luật bảo vệ chăm sóc trẻ em, Luật phòng chống bạo lực gia đình, Nghị định 114/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về dân số và trẻ em đến mọi tầng lớp nhân dân. Tiếp tục vận động xây dựng quỹ bảo trợ trẻ em theo kế hoạch đề ra.

4. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và an toàn xã hội:

Thường xuyên quán triệt nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết các cấp, quản lý chắc tình hình địa bàn, duy trì nghiêm nề nếp chế độ chính quy. Chỉ đạo xây dựng hệ thống kế hoạch công tác quân sự quốc phòng, tổ chức tập huấn cán bộ, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên theo pháp lệnh. Thực hiện động viên theo kế hoạch và bồi dưỡng kiến thức giáo dục quốc phòng cho các đối tượng năm 2007. Làm tốt công tác tuyên chọn và gọi thanh niên nhập ngũ năm 2007 bảo đảm đủ chỉ tiêu, công khai, dân chủ theo đúng pháp luật. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ thành phố theo chỉ đạo của tỉnh.

Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, chủ động nắm tình hình giải quyết ngay từ cơ sở không để xảy ra điểm nóng, phần đầu điều tra khám phá án đạt 70% trở lên, riêng những vụ trọng án khám phá án đạt 100%. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước, quản lý nghiệp vụ đối với hoạt động của người nước ngoài và hoạt động xuất nhập cảnh. Chủ động phát hiện để giải quyết kịp thời những phức tạp liên quan đến khiếu kiện, hoạt động tôn giáo trái phép và tà đạo. Quản lý chặt chẽ các loại đối tượng, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình, cộng đồng dân cư. Nắm chắc an ninh cơ sở, an ninh nội bộ, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, thực hiện tốt các nghị quyết liên tịch về an ninh trật tự.